

Bản án số: 369/2020/HS-ST
Ngày: 23/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 375/2020/TLST-HS ngày 10/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 399/2020/QĐXXST-HS ngày 16/12/2020, đối với bị cáo:

Võ Trung H; sinh năm: 1988; tại: Thành phố H; hộ khẩu thường trú: Tổ , ấp H, xã T, huyện T, tỉnh T; nơi cư trú: đường a, khu phố b, phường B, quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn D (chết); và bà: Võ Thị Kim C (chết); vợ Trần Thị Th; có 03 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 21/11/2020. (Có mặt)

- *Bị hại:* Chị Lữ Thu Q, sinh năm 1984, địa chỉ: đường m, Phường n, Quận x, Thành phố H. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Phú T, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

2. Anh Phạm Văn C, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 21/11/2020, sau khi uống rượu cùng bạn thì Võ Trung H đi bộ về nhà trọ trên đường Ngô Chí Quốc, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức. Trên đường đi đến trước phòng số x, nhà a, đường b chợ Đầu mối nông sản thực phẩm quận Thủ Đức, phường Tam Bình, quận Thủ Đức thì H phát

hiện xe mô tô biển số 59M1-211.79 của chị Lữ Thu Q để không người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe trên. H đến gần và phát hiện xe không có chìa khóa nên H dắt bộ xe mô tô của chị Q đi 01 đoạn khoảng 15m. Lúc này, anh Phạm Phú T nhìn thấy H lấy xe của chị Q và camera hiện trường ghi lại hình ảnh Quý trộm xe. Sau đó, H đẩy xe lên lề đường để đạp máy nhưng máy không nổ thì bị anh T và anh Phạm Văn C đến bắt giữ H, chuyển đến Công an phường Tam Bình, quận Thủ Đức lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Võ Trung H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (BL 13-14, 46-60).

Kết luận định giá tài sản số 2358/CV-HĐĐGTSTTTHH ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức kết luận, xe mô tô biển số 59M1-211.79 có giá trị 7.000.000 đồng (BL 25).

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển số: 59M1-211.79 (trả lại bị hại).
- 01 USB có hình ảnh của H trộm xe của chị Q

Trách nhiệm dân sự: Chị Lữ Thu Q nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác (BL 70)

[2] Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/CT-VKSTĐ ngày 10/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Võ Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Trung H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, cùng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, phần dân sự đã giải quyết xong.

Bị cáo Võ Trung H không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Võ Trung H nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Trung H phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Võ Trung H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại chị Lữ Thu Q, tài sản chiếm đoạt là xe mô tô biển số 59M1-211.79 có giá trị 7.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Võ Trung H đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại Chị Lữ Thu Q nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác, phần dân sự đã giải quyết xong.

- 01 USB có hình ảnh của H trộm xe của chị Q là tài liệu chứng cứ kèm theo hồ sơ vụ án.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Võ Trung H phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Trung H 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2020.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Võ Trung H chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày tính

kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tôn Trung Tuấn